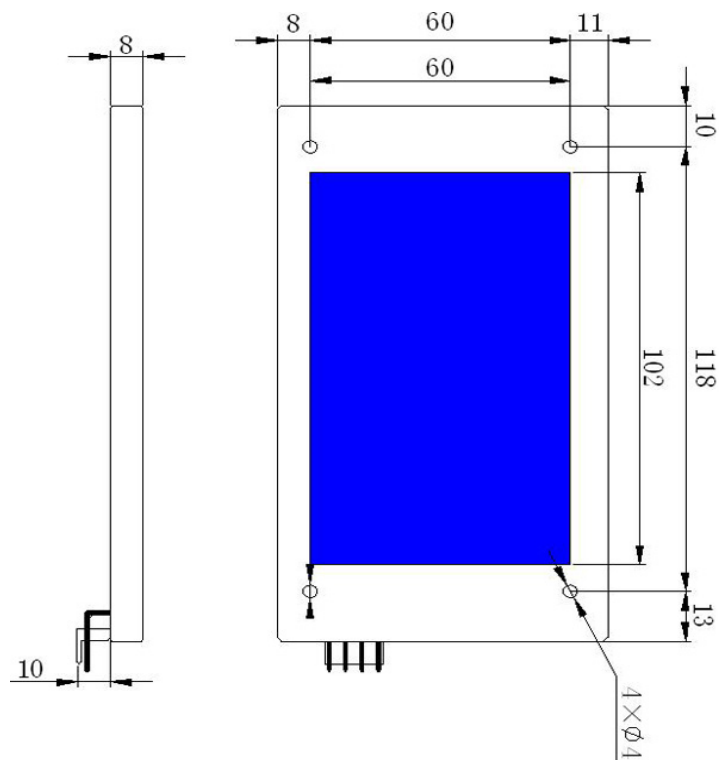
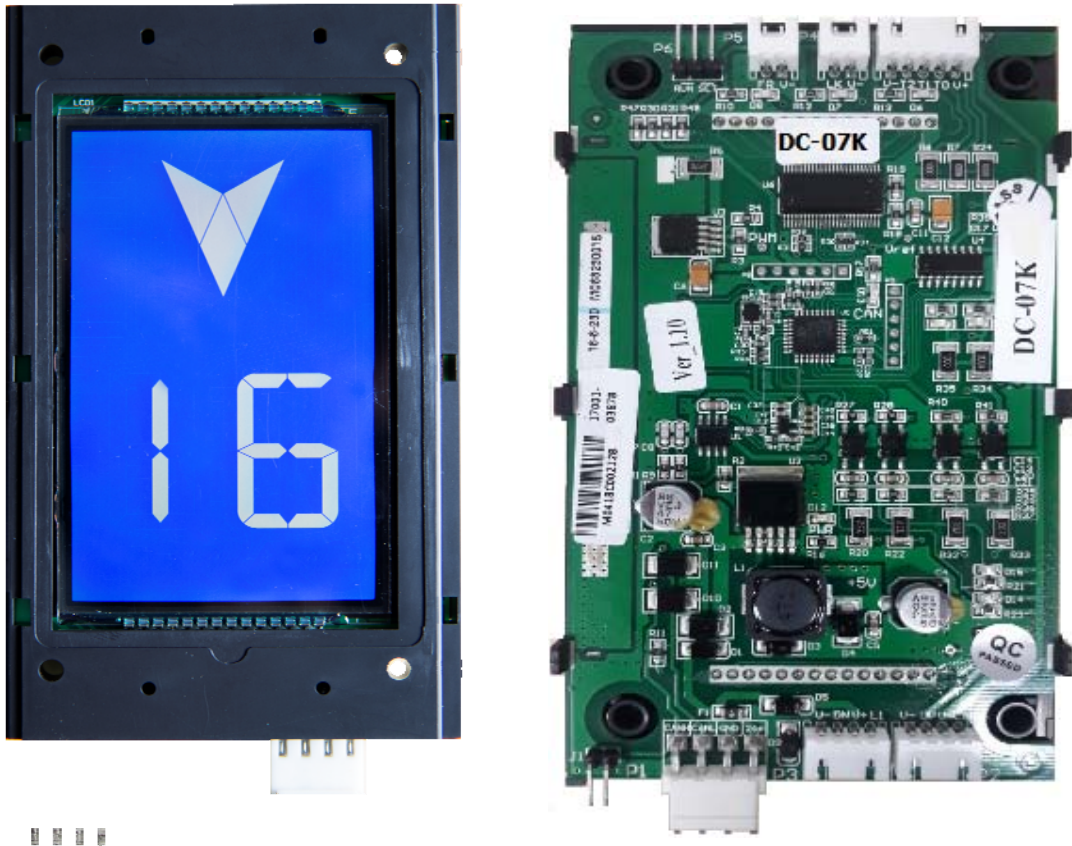


HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DC-07K

V2.0



STT	Pin	Terminal	Ý nghĩa
1	P1	CANH, CANL, GND, 24+	Nguồn cấp (24+, GND) và bus truyền thông (CANH, CANL)
2	P2	LU, V+, UP, V+	Nút nhấn gọi lên (UP, V+) và đèn báo (LU, V+)
3	P3	LD, V+, DN, V+	Nút nhấn gọi xuống (DN, V+) và đèn báo (LD, V+)
4	P4	LK, V+	Tín hiệu khóa thang
5	P5	FR, V+	Tín hiệu báo cháy
6	P6	RUN, SET, COMMON	Dip Switch – Jump SET và COMMON để vào giao diện cài đặt
7	P7	V+, V-, T0, T1, T2	Tín hiệu trạng thái thang – Sử dụng khi lắp đặt các chuông thông báo, gồm 3 thông báo chính: T0: Thông báo đến tầng. T1: Thông báo thang đi lên T2: Thông báo thang đi xuống.
8	J1 (CAN)		Sử dụng để jump truyền thông Can. Chỉ jump truyền thông đối với board sảnh tầng thấp nhất và board hiển thị trong cabin.

• **Các bước cài đặt cơ bản:**

a) Cài đặt hiển thị tầng:

Version 1.1		Version 1.6	
Hướng dẫn	Hiện thị	Hướng dẫn	Hiện thị
<u>Bước 1:</u> - Jum nối tắt 2 chân SET trên P6 (như hình), chờ khoảng 2 giây để vào chế độ cài đặt, màn hình sẽ hiển thị “K1”.		- Jum nối tắt 2 chân SET trên P6 (như hình), chờ khoảng 2 giây để vào chế độ cài đặt, màn hình sẽ hiển thị “K1”.	
	↓		↓

- Màn hình sẽ hiển thị K1

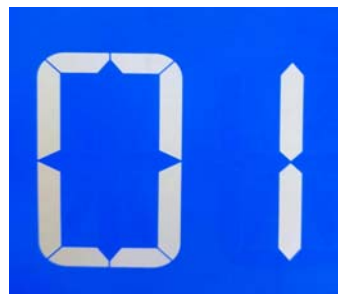
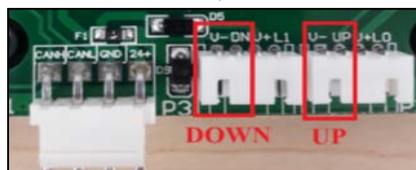
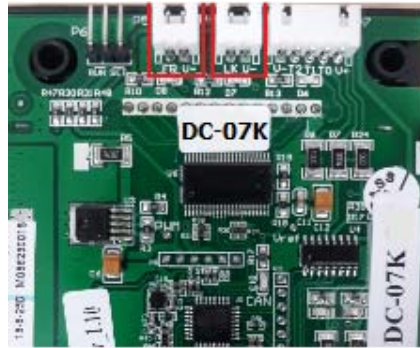
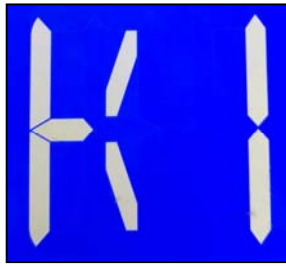
Bước 2:

- Kích nút FR&V- hoặc LK&V- để vào phần cài đặt địa chỉ tầng

- Màn hình sẽ hiển thị 00. Đây chính là địa chỉ của tầng (mặc định là 00).

Bước 3:

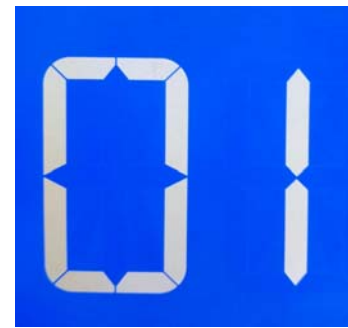
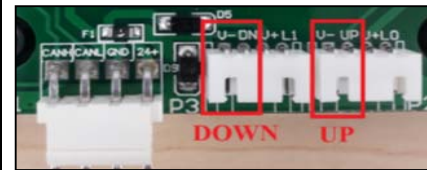
- Kích nút Up hoặc Down để tăng giảm giá trị tầng ứng với tầng mong muốn cài đặt.



- Màn hình sẽ hiển thị 00. Đây chính là địa chỉ của tầng (mặc định là 00).

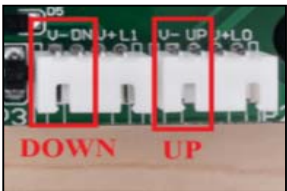
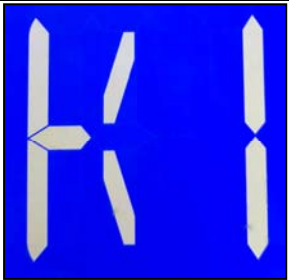
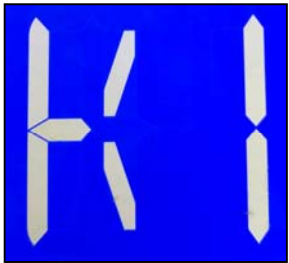
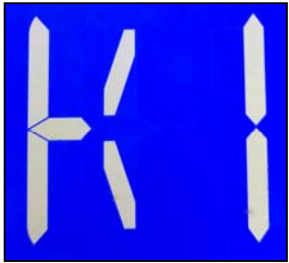
- Kích nút Up hoặc Down để tăng giảm giá trị tầng ứng với tầng mong muốn cài đặt.
Có thể giữ nút nhấn UP hoặc DOWN trong 1.5s, các thông số sẽ thay đổi liên tục với tốc độ 0.2s theo chiều nút nhấn được giữ. Tầng (Up), giảm (Down)

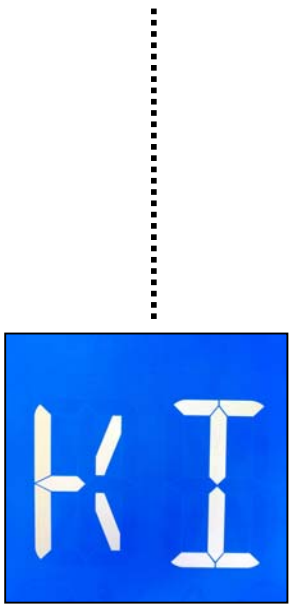
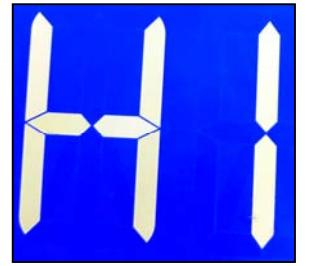
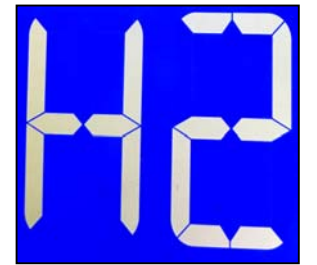
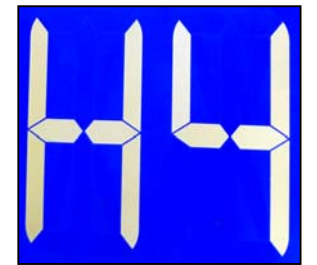
- Sau khi hoàn thành. Rút jum nối tắt SET ở P6 ra. Màn hình sẽ hiển thị OK → Hoàn thành.



- Sau khi hoàn thành. Rút jum nối tắt SET ở P6 ra. Màn hình sẽ hiển thị OK → Hoàn thành			
--	---	--	--

b) Cài đặt mở rộng:

Version 1.1		Version 1.6	
Hướng dẫn	Hiển thị	Hướng dẫn	Hiển thị
<u>Bước 1:</u> - Jump nối tắt 2 chân SET trên P6 để vào phần cài đặt. - Màn hình sẽ hiển thị K1. - Nhấn Up hoặc Down để thay đổi các code cài đặt chức năng mở rộng Bao gồm : K1 → KI	TƯƠNG TỰ BƯỚC 1 PHẦN CÀI ĐẶT HIỂN THỊ 	<u>Bước 1:</u> - Jump nối tắt 2 chân SET trên P6 để vào phần cài đặt. Màn hình sẽ hiển thị 00. - Muốn vào các code cài đặt chức năng mở rộng. Ta kích FR&V- hoặc LK&V-	TƯƠNG TỰ BƯỚC 1 PHẦN CÀI ĐẶT HIỂN THỊ  
- K1: Địa chỉ của board gọi tầng - K2: Thông số cài khoá thang: + K2=0: Không khoá thang + K2=1: Cho phép khoá thang - K3: Thông số cài tín hiệu báo cháy: + K3=0: Không báo cháy + K3=1: Cho phép báo cháy - K4: Cài trạng thái mũi tên: + K4=0: Mũi tên nhấp nháy khi chạy + K4=1: Mũi tên không nhấp nháy khi chạy - K5: Thông tin hoả hoạn: + K5=0: Không hiển thị thông tin hoả hoạn	  	- Màn hình sẽ hiển thị K1 - Nhấn Up hoặc Down để thay đổi code cài đặt. Bao gồm: K1, H1, H2, H4, H5.	  

+ K5=1: Hiển thị thông tin hoả hoạn - K6: Hiển thị trạng thái kiểm tra: + K6=0: Không hiển thị. + K6=1: Board trong car hiển thị tầng và trạng thái kiểm tra, board tầng hiển thị trạng thái kiểm tra - K7: Khai báo logic tín hiệu khoá thang: + K7=0: Tín hiệu khoá NO + K7=1: Tín hiệu khoá NC - K8: Khai báo logic tín hiệu báo cháy: + K8=0: Tín hiệu báo cháy NO + K8=1: Tín hiệu báo cháy NC - K9: Ngôn ngữ hiển thị: Tiếng Anh (K9=1) - KA: Chế độ tiết kiệm điện : + 00: màn hình nghỉ theo hoạt động của thang + 02: màn hình luôn Sáng		K1: Địa chỉ tầng 00 ~64 H1: - H1 =01: Cho phép khoá thang. - H1=02: Cho phép báo hoả hoạn - H1 =40: Cho phép hủy tầng khi hoạt động cửa sau. - H1 =80 Màn hình DC 07K hiển thị màu đen khi có tín hiệu hoả hoạn. * Lưu ý: Khi cần sử dụng nhiều chức năng cùng lúc, cộng dồn các giá trị ứng theo từng chức năng. Ví dụ: Để sử dụng cả khoá thang và báo cháy → Set H1 =3. H2: - H2 =1: Hiển thị đặc biệt trong trạng thái kiểm tra. - H2=4 Mũi tên không nhấp nháy khi thang hoạt động. H4 & H5: - Thông tin nhà máy.	   
--	---	--	--